

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Quang Trân;

2. Ông Lưu Khánh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/HSST, ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Văn T, sinh năm 1993; Nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn HP, xã CK, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn T và bà Hà Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 04/5/2021 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 25/4/2021, tổ công tác của Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn phối hợp cùng Công an xã Cao kỳ làm nhiệm vụ tại khu vực CC, thuộc thôn HP, xã CK, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, thì phát hiện Lưu Văn T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu đen, bên trong có gói bằng giấy bạc của bao thuốc lá, bên trong có 30 gói nhỏ được gói bằng giấy lịch treo tường và giấy bạc bao thuốc lá có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột. Tổ công tác tiến hành niêm phong toàn bộ số chất trên vào phong bì ký hiệu T; phát

hiện và thu giữ trong bao tải dứa màu cam đựng trong túi vải trên vai T đang đeo trên lưng 01 gói nhỏ được gói bằng giấy lịch, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột, niêm phong số chất này vào phong bì ký hiệu T1.

Trên cơ sở đó, vào hồi 15 giờ 25 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét nhà ở và khu vực phụ cận của Lưu Văn T, quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại biên bản đóng mở niêm phong ngày 25/4/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn xác định: 30 gói nhỏ màu trắng dạng bột và dạng cục thu giữ tại lòng bàn tay trái của T có khối lượng là 0,955 gam, niêm phong số chất màu trắng dạng bột và dạng cục trên trong phong bì ký hiệu "T2" để gửi giám định, giấy gói tang vật niêm phong trong phong bì ký hiệu "T3"; 01 gói chất bột và dạng cục thu giữ tại túi T đang đeo trên lưng có khối lượng là 0,059 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu "T4" để gửi giám định, giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu "T5".

Tại kết luận giám định số: 82/KTHS-MT ngày 29/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột và dạng cục có trong phong bì ký hiệu "T2" gửi tới giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,955 gam; Mẫu chất màu trắng dạng bột và dạng cục có trong phong bì ký hiệu "T4" gửi tới giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,059 gam. Sau khi giám định, hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra gồm 01 phong bì ký hiệu "T82" bên trong có chứa 0,90 gam Heroine và bao gói cũ.

Về nguồn gốc số ma túy trên, Toàn khai: Khoảng 20 giờ, ngày 24/4/2021, bị cáo đi xe khách từ Cao Kỳ đến khu vực đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy với số tiền là 1.000.000đ để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua ma túy về, bị cáo chia thành 32 gói nhỏ, sáng ngày 25/4/2021, bị cáo đã sử dụng 01 gói, còn lại 31 gói bị cáo đem đi cất giấu để sử dụng dần, thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và không có ý kiến hay khiếu nại gì về khối lượng ma túy cũng như kết luận giám định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKSCM ngày 19/8/2021 của VKSND huyện Chợ Mới truy tố Lưu Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Lưu Văn T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lưu Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, được trừ thời gian đã bị tạm giữ.
- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì kí hiệu "T82" bên trong có chứa 0,90 gam ma túy và bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "T3" và 01 phong bì ký hiệu "T5" bên trong có giấy gói tang vật; 01 túi vải màu vàng; 01 bao tải màu cam.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 24/4/2021, bị cáo đã đến khu vực đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá là 1.000.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 25/4/2021, sau khi sử dụng một ít, bị cáo đem số ma túy đi cất giấu để sử dụng dần, thì đã bị Công an phát hiện và bắt giữ. Tổng số ma túy thu giữ của Lưu Văn T có khối lượng là 1,014 gam.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

Cáo trạng số 32/CT-VKSCM ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, là mối hiểm họa cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thì bị cáo không

có công việc ổn định, thu nhập thấp, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là người có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên năm 2017, bị cáo bị Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đảm bảo răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì kí hiệu "T82" bên trong có chứa 0,90 gam ma túy và bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "T3" và 01 phong bì ký hiệu "T5" bên trong có giấy gói tang vật; 01 túi vải màu vàng; 01 bao tải màu cam.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực đường tròn Tân Long, thành phố Thái Nguyên, cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng để xem xét xử lý trong vụ án này, xét thấy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết @Pnh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **18 (Mười tám)** tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 25/4/2021 đến ngày 04/5/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì kí hiệu "T82" bên trong có chứa 0,90 gam ma túy và bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu "T3" và 01 phong bì ký hiệu "T5" bên trong là giấy gói tang vật; 01 túi vải màu vàng; 01 bao tải màu cam.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2021 giữa Cơ quan Công an huyện CM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự h CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lường Thị Phẩm